

Số: /PK-KHTH
V/v báo giá dịch vụ thăm
định giá TTBYT

Bắc Giang, ngày tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Các doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thăm định giá

Căn cứ Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Luật giá 16/2023/QH15 ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ –CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-SYT ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Sở Y tế Bắc Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 (lần 1).

Để có căn cứ lập dự toán trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị y tế theo quy định của Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn có liên quan, Phòng khám đa khoa Giao thông vận tải Bắc Giang đề nghị các doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thăm định giá gửi báo giá dịch vụ thăm định giá đến Phòng khám đa khoa Giao thông vận tải Bắc Giang để đơn vị tổ chức xem xét, đánh giá thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của pháp luật.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Phòng khám đa khoa Giao thông vận tải Bắc Giang.
Địa chỉ: Số 11 – đường Xương Giang – phường Ngô Quyền – thành phố Bắc Giang – tỉnh Bắc Giang

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá

Đồng chí Lại Thị Thu Hà, Bộ phận hành chính tổng hợp, Phòng khám đa khoa GTVT Bắc Giang. (SĐT: 0204.3855.562).

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Số 11 – đường Xương Giang – phường Ngô Quyền – thành phố Bắc Giang.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 17 tháng 8 năm 2024 đến 16h30 phút ngày 21 tháng 8 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời gian có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá có hiệu lực.

II. Nội dung yêu cầu thẩm định giá:

1. Nội dung yêu cầu báo giá

1.1. Báo giá thẩm định giá thiết bị y tế sau:

- Tên thiết bị: Máy xét nghiệm sinh hoá tự động

- Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế kỹ thuật: Danh mục chi tiết tài sản đề nghị thẩm định giá tại Phụ lục kèm theo.

2. Mục đích thẩm định giá: Làm cơ sở để xác định giá kế hoạch và tiến hành lập kế hoạch mua sắm trang thiết bị y tế cho đơn vị năm 2024.

3. Điều kiện cung cấp dịch vụ thẩm định giá

- Là tổ chức tư vấn định giá được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá (còn hiệu lực);

- Người thực hiện thẩm định phải là thẩm định viên về giá đã được Bộ Tài chính cấp phép hoạt động (đang được phép hành nghề).

4. Hồ sơ tổ chức tư vấn thẩm định giá gồm:

- Hồ sơ năng lực của đơn vị;

- Quyết định (thông báo) giá dịch vụ tư vấn giá thẩm định cho gói tài sản hoặc Bảng phí của đơn vị trong năm thực hiện thẩm định.

5. Thời gian thẩm định giá dự kiến: 10 ngày

6. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: thanh toán khi thực hiện xong đầy đủ các điều kiện của hợp đồng.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, KHTH, TCKT.

TRƯỞNG PHÒNG KHÁM

Hoàng Thu Nguyệt

PHỤ LỤC : DANH MỤC HÀNG HÓA ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH GIÁ

(Kèm theo Công văn số: /PK-KHTH ngày /8/2024 của Phòng khám đa khoa Giao thông vận tải Bắc Giang)

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Tên trang thiết bị	Mô tả Đặc điểm, quy cách, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Máy xét nghiệm sinh hoá tự động	<p>I. Yêu cầu chung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng, còn nguyên đai, nguyên kiện khi giao hàng.- Năm sản xuất: 2024 trở về sau.- Đạt chứng chỉ chất lượng ISO hoặc tương đương.- Nguồn điện: 220V, 50Hz <p>II. Yêu cầu về cung cấp, lắp đặt, vận chuyển, lắp đặt, chạy thử, bảo quản trang thiết bị; Bảo hành; Bảo trì và các dịch vụ sau bán hàng:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Cung cấp, lắp đặt: Tại bộ phận xét nghiệm của Phòng khám đa khoa Giao thông vận tải Bắc Giang.2. Vận chuyển: đảm bảo điều kiện bảo quản trong quá trình vận chuyển theo yêu cầu, hướng dẫn của Hãng sản xuất3. Lắp đặt, chạy thử: Tại bộ phận xét nghiệm của Phòng khám đa khoa Giao thông vận tải Bắc Giang4. Bảo hành: \geq 12 tháng theo đúng tiêu chuẩn của Nhà sản xuất, tính từ thời điểm Nghiệm thu, bàn giao hàng hóa.5. Bảo trì: Có dịch vụ bảo trì sau thời gian bảo hành.6. Dịch vụ sau bán hàng: Cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì, đảm bảo có phụ tùng tiêu hao, vật tư thay thế khi có yêu cầu <p>II. Cấu hình thiết bị</p> <ol style="list-style-type: none">1. Máy chính2. Hệ thống máy tính điều khiển: 01 bộ	Máy	01	

	<p>3. Màn hình điều khiển: 01 chiếc 4. Máy in trắng đen: 01 chiếc 5. Hệ thống lọc nước RO: 01 bộ 6. Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt 7. Bộ phụ kiện chuẩn theo máy 8. Bộ hóa chất và chuẩn khởi tạo máy: 01 bộ (gồm các loại hoá chất và dung dịch chuẩn, kiểm chuẩn máy theo yêu cầu sử dụng). 9. Có giao diện kết nối LIS 10. Bộ lưu điện UPS on-line</p> <p>III. Tính năng kỹ thuật</p> <p>1. Loại máy: Máy xét nghiệm sinh hóa mở, tự động hoàn toàn, truy cập ngẫu nhiên</p> <p>2.Công suất: ≥ 240 test sinh hóa/ giờ</p> <p>3.Nguyên lý xét nghiệm: So màu, điềm cuối, động học,</p> <p>4.Khả năng xét nghiệm đồng thời: ≥ 58 xét nghiệm</p> <p>5. Hệ thống quang học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn sáng sử dụng đèn halogen: có hoặc tốt hơn - ≥ 12 bước sóng cách tử : từ ≥ 340nm đến ≤800 (nm) <p>Dải tuyến tính: 0- ≥ 3.3 Abs</p> <p>6.Hệ thống kim hút hóa chất và kim hút mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cảm biến phát hiện mức chất lỏng và bảo vệ va đập - Có chức năng rửa hệ thống kim hút <p>7.Khay mẫu và khay hóa chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại mẫu: Huyết thanh, huyết tương, Nước tiểu, Dịch não tủy, dịch tan máu - Thẻ tích mẫu: ≤3μl - ≥35μl, ≤0,1μl bước (step) 			
--	--	--	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> - Tối đa có thể sắp xếp được ≥ 64 vị trí - Khả năng nạp mẫu: Nạp mẫu liên tục, Các khay mẫu và hoá chất đều được tháo lắp dễ dàng. - Mã code mẫu: đa dạng - Lượng hút hóa chất: 10-350μL - Khay mẫu/ hóa chất được tự động lạnh trong suốt thời gian đặt trên máy. <p>8.Trạm phản ứng</p> <ul style="list-style-type: none"> - ≥ 120 Cuvette phản ứng - Thể tích phản ứng: từ $\leq 150 - \geq 550\mu$l - Nhiệt độ phản ứng: $37^{\circ}\text{C}\pm 0.1^{\circ}\text{C}$ <p>9.Trạm rửa cuvette phản ứng:</p> <p>Tự động rửa, chu trình rửa với ≥ 8 lần dừng và ≥ 12 bước, rửa bằng nước ấm</p> <p>10. Chuẩn và kiểm chuẩn máy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn tuyến tính và Chuẩn phi tuyến tính - Phương pháp chuẩn linh hoạt: ≥ 9 loại đường cong chuẩn; ≥ 6 mức chuẩn khác nhau cho mỗi loại. - Có khả năng truy hồi đường cong chuẩn, nhận biết xu hướng biến thiên của giá trị K, giảm thiểu lỗi hệ thống. - Lựa chọn phương pháp chuẩn ngắt quãng hoặc chuẩn hàng tháng - Đồ thị kiểm chuẩn: Tự động tìm và in các biểu đồ QC liên quan, Biểu đồ Levey-Jening; Biểu đồ chuẩn tích lũy <p>11.Phần mềm vận hành :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao diện phần mềm thân thiện, trực quan - Hỗ trợ on-line - Chức năng phần mềm đa nhiệm <p>Nhiều dạng báo cáo khác nhau, người sử dụng có thể tự định nghĩa mẫu</p>			
--	--	---	--	--	--

	<p>báo cáo, in báo cáo tự động.</p> <p>12. Máy tính tương thích với máy xét nghiệm Bộ máy tính đồng bộ</p> <p>13. Màn hình đảm bảo tương thích với máy xét nghiệm: Kích thước: ≥ 21 inch</p> <p>14. Máy in laser đen trắng đảm bảo tương thích với máy xét nghiệm Loại máy in thông dụng trên thị trường</p> <p>15. Bộ lọc nước RO đảm bảo tương thích với máy xét nghiệm Công suất lọc: ≥ 20l/ giờ</p> <p>16. Bộ UPS on-line ≥ 1KVA (đảm bảo tương thích với máy xét nghiệm)</p>			
--	--	--	--	--